

Số: 282a/2022/QĐST-HNGĐ

Yên Định, ngày 24 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 261/2022/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **NTH**, sinh năm 1986

ĐKHKTT: Thôn 2, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Thôn N, Thị trấn T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh **TQL**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn 2, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị NTH và anh TQL.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị NTH và anh

TQL.

- *Về con chung*: Chị NTH và anh TQL đều xác định: Vợ chồng có 01 con chung là Trần Quang Huy, sinh ngày 30/9/2021.

Hai bên thống nhất thỏa thuận: Giao cháu TQH, sinh ngày 30/9/2021 cho anh TQL trực tiếp nuôi dưỡng. Anh TQL không yêu cầu chị NTH phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị NTH có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, các bên đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung và công nợ chung*: Chị NTH và anh TQL thống nhất thỏa thuận: Vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị NTH chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị NTH đã nộp tạm ứng án phí.

Trả lại chị NTH 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí, theo biên lai thu số: AA/2021/0003658 ngày 07/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Đương sự;
- Nơi ĐKKH: UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Hoàng